TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 –** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 901/2025/DS-ST
Ngày: 30/9/2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đúng.

2. Bà Phan Thị Dòn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đào Văn Long – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-DS ngày 14/7/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 333/2025/QĐXXST-DS ngày 15/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 332/2025/QĐST-DS ngày 08/9/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN; Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, số 81 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bến Th, Quận 1, Thành phố Hồ Chí M (nay là: Tầng 2, số 81 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bến Th, Thành phố Hồ Chí M). Địa chỉ liên hệ: Tầng 1, số 112, đường số 10, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp B, Thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương; Địa chỉ: Tầng 1, số 112, đường số 10, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp B, Thành phố Hồ Chí M.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Thùy D, sinh năm 1979; Địa chỉ: Nhà không số, ấp 4 (tổ 6, ấp 10 cũ), xã Vĩnh L A, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí M (nay là: Nhà không số, ấp 4 (tổ 6, ấp 10 cũ), xã Vĩnh L, Thành phố Hồ Chí M).

(Bà Nguyễn Thị Thùy Dương có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bà Trần Thị Thùy D vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai, biên bản hòa giải, Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN có người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thùy Dương trình bày:

Ngày 25/03/2013, bà Trần Thị Thùy D và Công ty TNHH một thành viên Tài chính Prudential Việt Nam (nay đổi tên thành Công ty Tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam), sau đây gọi tắt là "SVFC", có ký kết Hợp đồng tín dụng cá nhân số 10476357 (sau đây gọi tắt là "Hợp đồng tín dụng"). Thông tin chi tiết của khoản vay như sau: Số tiền cho vay: 40.000.000đ; Mục đích vay: vay tiêu dùng; Thời hạn vay: 48 tháng; Lãi suất: 2.63%/năm; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% của lãi suất; Nợ gốc và nợ lãi được trả thành: 48 kỳ; Phương thức vay: Tín chấp, không có tài sản bảo đảm. Ngày 09/9/2022, SVFC ký kết Hợp đồng mua bán nợ số 395-0922/COLLECTION-SVFC với VID. Theo thỏa thuận, SVFC đã chuyển nhượng cho Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN (gọi tắt là: VID) nhiều hợp đồng tín dụng cùng khoản nợ tương ứng, trong đó bao gồm Hợp đồng tín dụng số 10476357 của bà Trần Thị Thùy D. Sau khi hợp đồng mua bán nợ được ký kết, Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN có toàn quyền thu hồi khoản nợ theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, bà Trần Thị Thùy D đã thanh toán 45.792.100 đồng, trong đó: Nợ gốc là 19.976.100 đồng và nợ lãi là 25.816.000 đồng. Tính đến ngày 05/11/2015 thì bà Trần Thị Thùy D vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, từ ngày 05/11/2015 toàn bộ dư nợ gốc chuyển sang dư nợ quá hạn. Sau khi khoản nợ của bà Trần Thị Thùy D đã được chuyển nhượng sang VID, mặc dù VID đã thông báo, đôn đốc, yêu cầu Bị đơn trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo cam kết đã ký tại Hợp đồng tín dụng, nhưng đến thời điểm hiện nay bà Trần Thị Thùy D thể hiện việc thiếu hợp tác trong quá trình làm việc, chậm trả nợ và trì hoãn việc thực hiện các nghĩa vụ.

Theo đơn khởi kiện ngày 23/8/2024, Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Trần Thị Thùy D phải thanh toán một lần toàn bộ số tiền là 97.736.857đ (chín mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi sáu ngàn tám trăm năm mươi bảy đồng), trong đó: Nợ gốc quá hạn: 20.023.900đồng; Nợ lãi trong hạn: 8.197.986đồng; Nợ lãi quá hạn: 69.514.971đồng.

Nay, Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN yêu cầu bà Trần Thị Thùy D phải thanh toán số tiền còn nợ là: 108.796.057đ (*Một trăm lẻ tám triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn không trăm năm mươi bảy đồng*), trong đó: Nợ gốc: 20.023.900đồng; Nợ lãi trong hạn: 8.197.986đồng (là nợ lãi tính trên dư nợ gốc trong hạn theo lãi suất cho vay tính từ ngày 05/11/2015 đến ngày 05/3/2017): Dư nợ gốc x 2.63% x 17 kỳ = 20.023.900đồng x 2.63% x 17 = 8.952.686đồng; Tuy nhiên, tại kỳ thứ 32, Bị đơn không thanh toán đủ số tiền phải trả hằng tháng là 1.475.400 đồng mà chỉ thanh toán 754.700 đồng nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy, VID cấn trừ số tiền thanh toán 754.700 đồng vào nợ lãi trong hạn của Bị đơn. Do đó, nợ lãi trong hạn còn lại là: 8.952.686đồng – 754.700đồng = 8.197.986đồng.

Nợ lãi quá hạn: 80.574.171đồng (Tính từ kỳ tiếp theo của kỳ kết thúc hợp đồng đến thời điểm hiện tại, cụ thể tính từ ngày 05/4/2017 đến ngày 30/9/2025): Dư nợ gốc x 150% x 2.63% x 102 kỳ = 20.023.900đồng x 150% x 2.63% x 102 = 80.574.171đồng.

Căn cứ: Điều 8, Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng 2010.

Nay Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN yêu cầu Tòa giải quyết:

Buộc bà Trần Thị Thuỳ Dương phải thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc và lãi tính tạm tính đến ngày 30/9/2025 cho Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN với tổng số tiền là: 108.796.057 đồng (*Một trăm lẻ tám triệu, bảy trăm chín mươi sáu nghìn, không trăm năm mươi bảy đồng*), trong đó: Nợ gốc: 20.023.900 đồng; Nợ lãi trong hạn: 8.197.986 đồng; Nợ lãi quá hạn: 80.574.171 đồng.

Kể từ ngày 01/10/2025, bà Trần Thị Thuỳ Dương còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong.

Bị đơn bà Trần Thị Thùy D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, không thể hiện ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp và Tòa án thu thập được để xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN đối với bị đơn bà Trần Thị Thùy D. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn bà Trần Thị Thùy D, bà Trần Thị Thùy D có nơi cư trú tại: Nhà không số, ấp 4 (tổ 6, ấp 10 cũ), xã Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh) nên căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN là bà Nguyễn Thị Thùy Dương có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn bà Trần Thị Thùy D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị Thùy Dương và bị đơn bà Trần Thị Thùy D theo quy định tại các Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về thời hiệu khởi kiện của vụ án: Do không có đương sự nào đề nghị áp dụng thời hiệu, căn cứ quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không xem xét về thời hiệu đối với vụ kiện này.

[4] Về áp dụng pháp luật: Do giao dịch dân sự của các bên đương sự đang thực hiện có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Tòa án áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[5] Xét thấy các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp mà bị đơn không có

phản đối do đó căn cứ theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì nguyên đơn không cần phải chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Mặt khác, theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì: đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải chứng minh sự phản đối đó là có căn cứ và phải đưa ra chứng cứ để chứng minh. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đầy đủ chứng cứ thì phải chịu hậu quả của việc không chứng minh được hoặc chứng minh không đầy đủ đó. Bà Trần Thị Thùy D không phản đối các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

[6] Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để xét xử vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật. Theo nội dung hợp đồng mà phía nguyên đơn cung cấp và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thùy Dương thì ngày 25/3/2013 và Công ty TNHH một thành viên Tài chính Prudential Việt Nam ký Hợp đồng tín dụng số: 10476357 về việc cấp tín dụng cho bà Trần Thị Thùy D với khoản vay trị giá 40.000.000 đồng. Sau khi hợp đồng được ký kết, công ty đã giải ngân đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng cho bà Trần Thị Thùy D, số tiền giải ngân được chuyển vào tài khoản cá nhân của bà Trần Thị Thùy D. Theo hợp đồng tín dụng, bà Trần Thị Thùy D có trách nhiệm, nghĩa vụ thanh toán tiền vay trong kỳ hạn 48 tháng, kể từ ngày 05/04/2013 đến ngày 05/03/2017 cho Công ty TNHH MTV tài chính Prudential Việt Nam.

Ngày 09/9/2022, Công ty TNHH MTV tài chính Prudential Việt Nam ký hợp đồng mua bán nợ số: 395-0922/COLLECTION-SVFC với Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN.

Kể từ ngày được giải ngân đến nay bà Trần Thị Thùy D chỉ mới thanh toán cho Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN với số tiền là 45.792.100 đồng. Như vậy, nội dung hợp đồng mà các bên xác lập thể hiện sự thỏa thuận tự nguyện của các bên và không trái quy định pháp luật nên có hiệu lực, phù hợp với các quy định tại Điều 117 và Điều 463 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

Bà Trần Thị Thùy D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày 05/11/2015. Mặc dù phía Công ty đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà Trần Thị Thùy D vẫn không có thiện chí trả nợ. Do bà Trần Thị Thùy D vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 05/11/2015 Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 30/9/2025, Bà Trần Thị Thùy D còn nợ Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN các khoản sau: số tiền nợ gốc là: 20.023.900đồng, số tiền lãi trong hạn là: 8.197.986 đồng; số tiền lãi quá hạn là: 80.574.171đồng tổng cộng là: 108.796.057đồng (một trăm lẻ tám triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn không trăm năm mươi bảy đồng).

Số tiền lãi quá hạn được tính trên số tiền nợ gốc: 20.023.900đồng với lãi suất quá hạn là 2,63%%/năm x 150%) từ ngày Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn cho đến hiện tại. Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là: 20.023.900đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại.

Nay Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN đề nghị Tòa giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn bà Trần Thị Thùy D:

Buộc bà Trần Thị Thùy D phải trả ngay một lần cho Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN tổng số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2025 là: 108.796.057 đồng (một trăm lẻ tám triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn không trăm năm mươi bảy đồng), trong đó: số nợ gốc là: 20.023.900đồng, tiền lãi trong hạn là: 8.197.986 đồng; tiền lãi quá hạn là: 80.574.171 đồng. Đồng thời, buộc bà Trần Thị Thùy D có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 01/10/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị đơn bà Trần Thị Thùy D vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng; yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện đã được Tòa án thông báo cho bà Trần Thị Thùy D biết nhưng đến tại phiên tòa hôm nay bà Trần Thị Thùy D không có văn bản gì thể hiện ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số: 10476357 ngày 25/3/2013 của bà Trần Thị Thùy D ký với nội dung yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Tài chính Prudential Việt Nam (nay đổi tên thành Công ty Tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam) cho vay với hạn mức tín dụng là: 40.000.000 đồng. Từ Hợp đồng tín dụng số: 10476357 ngày 25/3/2013 của bà Trần Thị Thùy D với Công ty TNHH một thành viên Tài chính Prudential Việt Nam (nay đổi tên thành Công ty Tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam) đã giải ngân cho bà Trần Thị Thùy D vay với hạn mức tín dụng là: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Dương đã thanh toán cho Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN tổng số tiền là: 45.792.100đồng, trong đó nợ gốc là:19.976.100đồng và nợ lãi là: 25.816.000đồng. Tính đến ngày 05/11/2025 bà Dương đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, do đó ngày 05/11/2015, Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

[8] Căn cứ vào các điều khoản thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 10476357 ngày 25/3/2013 ký giữa bà Trần Thị Thùy D với Công ty TNHH một thành viên tài chính Prudential Việt Nam, và Hợp đồng mua bán nợ số 395-0922/COLLECTION-SVFC ngày 09/9/2022 giữa Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Prudential Việt Nam (nay đổi tên thành Công ty Tài chính TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam) với Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN và căn cứ vào quy định tại Khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và các Điều 91 và Điều 95 và 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Khoản 4 Điều 13 quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Công ty nước ngoài đối với khách hàng, đối chiếu quy định như trên thì yêu cầu của Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN buộc bà Trần Thị Thùy D phải trả ngay một lần cho Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN tổng số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2025 là: 108.796.057 đồng, trong đó: số tiền nợ gốc là: 20.023.900 đồng, số tiền lãi trong hạn là: 8.197.986 đồng; tiền lãi quá hạn là: 80.574.171 đồng, bà Trần Thị Thùy D có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 01/10/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng, là có căn cứ, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

[9] Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu

cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Trần Thị Thùy D phải trả ngay một lần cho Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN tổng số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2025 là: 108.796.057 đồng (một trăm lẻ tám triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn không trăm năm mươi bảy đồng), trong đó: số nợ gốc là 20.023.900đồng, tiền lãi trong hạn là: 8.197.986 đồng; tiền lãi quá hạn là: 80.574.171đồng.

[10] Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 có quy định "Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật". Do đó, yêu cầu của Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN về việc buộc bà Trần Thị Thùy D tiếp tục chịu lãi phát sinh sau khi xét xử là có cơ sở chấp nhận.

[11] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn bà Trần Thị Thùy D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 5.439.803đồng (năm triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn tám trăm lẻ ba đồng); Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 117, Điều 463; Khoản 1 Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 và Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Khoản 4 Điều 13, khoản 5 Điều 14 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Công tynhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Công ty nước ngoài đối với khách hàng.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Áp dụng Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Áp dụng Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN đối với bị đơn bà Trần Thị Thùy D về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc bị đơn bà Trần Thị Thùy D có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN tổng cộng số tiền tính đến ngày 30/9/2025 là:

108.796.057đồng (một trăm lẻ tám triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn không trăm năm mươi bảy đồng), trong đó: số nợ gốc là: 20.023.900đồng (hai mươi triệu không trăm hai mươi ba nghìn chín trăm đồng), tiền lãi trong hạn là: 8.197.986 đồng (tám triệu một trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng); tiền lãi quá hạn là: 80.574.171đồng (tám mươi triệu năm trăm bảy mươi bốn nghìn một trăm bảy mươi mốt đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các bên đương sự thực hiện việc giao nhận tiền tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 01/10/2025) bà Trần Thị Thùy D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn bà Trần Thị Thùy D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 5.439.803 đồng (năm triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn tám trăm lẻ ba đồng).

- Hoàn lại cho Công ty TNHH mua bán nợ Quốc tế VN số tiền tạm ứng án phí là: 2.443.422 đồng (hai triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi hai đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0040435 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND KV10 – TP. Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Văn Cơ

2 000019 032205